

THỨ TƯ 15/5/2019



Biến chất thải chăn nuôi thành tiền

➤ **Không những góp phần giảm thiểu ô nhiễm môi trường ra bên ngoài khu vực trang trại, công nghệ máy tách phân tươi thành phân hữu cơ còn giúp gia đình ông Hà Danh Thảo (xã Mỹ Tiến, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định) có thêm thu nhập từ việc bán phân khô.**

Năm 2014, gia đình ông Thảo bắt đầu chăn nuôi lợn thịt với quy mô hơn 1.500 con. Với số lượng lợn lớn, gia đình ông đã chủ động xây 2 hầm khí sinh học với thể tích 10.000m³ được phủ bạt HDPE. Tuy nhiên, lượng chất thải thải ra ngoài quá nhiều khiến cho công trình khí sinh học quá tải, chất thải thừa ứ; nước thải trong hầm biogas rò rỉ ra bên ngoài, gây ô nhiễm môi trường.

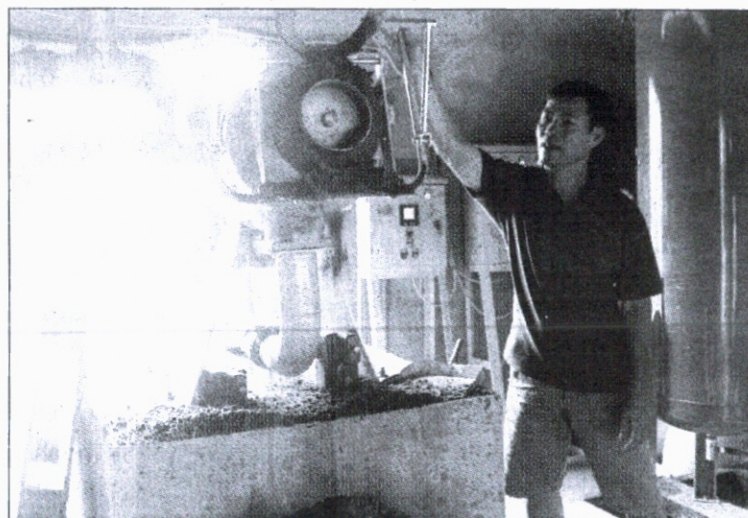
"Qua theo dõi của gia đình, với

thải của trang trại", ông Thảo nói.

Trong lúc đang gặp khó khăn trong việc xử lý chất thải theo quy trình lắng lọc qua hầm biogas có phủ bạt, thì cuối năm 2018 gia đình ông được Sở NN-PTNT tỉnh Nam Định, BQL Dự án LCASP Nam Định định hướng và hỗ trợ áp dụng công nghệ xử lý chất thải khép kín với tổng trị giá lên đến hàng trăm triệu đồng, gồm máy ép phân, bể chứa nhiều ngăn phục vụ cho máy ép và máy phát điện sinh học.

Theo đó, tất cả chất thải của lợn từ trong chuồng sẽ chảy xuống bể lắng. Khi máy vận hành sẽ hút chất thải, sau đó tách, ép thành nước và phân hữu cơ riêng biệt. Phân khô được đùn ra như những đồng mùn nhỏ mịn, khô tơi như mùn cưa, còn nước thải được đổ xuống hầm biogas.

Trung bình, mỗi ngày gia đình ông Thảo hoạt động máy ép phân một lần. Phân sau khi được tách



Công nghệ máy ép phân tại trang trại của gia đình ông Thảo

Ảnh: TH

200kg phân khô. Với giá bán 80.000 đồng/tạ, mỗi tháng gia đình ông thu lời thêm khoảng 5 triệu đồng. Nhiều lúc, trang trại không còn phân khô để bán ra ngoài thị trường.

Dẫn chúng tôi đi tham quan công nghệ xử lý chất thải, ông Thảo cười tươi và nói: Còn ai suna

bằng khí gas được lấy từ công trình khí sinh học mà mỗi tháng gia đình ông tiết kiệm được khoảng 2.000kWh, tương đương với số tiền gần 5 triệu đồng.

Mặc dù công nghệ này mới lắp đặt và vận hành tại trang trại được gần 6 tháng nay nhưng đã mang lại được nhiều hiệu quả

thiết thực như môi trường nuôi và môi trường sống được cải thiện rõ rệt, sạch sẽ, không còn mùi hôi thối. Đàn vật nuôi phát triển khỏe mạnh.

Chất thải rắn được thu gom lại, đóng vào bao bì để phục vụ cho trồng trọt và thủy sản; nước thải thải ra môi trường đã qua xử lý với chất lượng tương đối đảm bảo, rất tốt cho việc tưới cây.

"Thông qua ứng dụng công nghệ máy phát điện sinh học và máy tách phân, trang trại của gia đình không chỉ giảm thiểu ô nhiễm môi trường mà còn gia tăng hiệu quả kinh tế, có thêm được thu nhập từ việc bán phân hữu cơ và tiết kiệm được hàng nghìn số điện. Trung bình, mỗi tháng trang trại tiết kiệm được khoảng 10 triệu đồng. Nhìn chung, đây là giải pháp bảo vệ môi trường mang hiệu quả khả quan", ông Thảo chia sẻ.

MAI CHIẾN - KẾ TOÁN

do việc xử lý chất thải, với số lượng lợn trên 1.500 con, mỗi ngày có khoảng 700kg chất thải được đổ thẳng ra ngoài hầm biogas. Do lượng chất thải mỗi ngày một tăng lên đã làm cho hầm biogas quá tải, rò rỉ nước thải ra bên ngoài, bốc mùi hôi thối, khiến gia đình đau đầu tìm cách xử lý chất

thải. Một năm sau khi được nhận hết nước để trở thành phân hữu cơ sẽ đóng vào bao bì cho hết mùi và xuất bán cho người dân có nhu cầu.

Theo tính toán của ông Thảo, với khoảng 700kg chất thải chăn nuôi được thải ra mỗi ngày, sau khi xử lý trang trại thu được hơn

1 triệu đồng lợi nhuận. Công nghệ sống hơn khi môi trường xung quanh trang trại luôn sạch sẽ, không còn ô nhiễm và mùi hôi thối. Hơn nữa, lại có thêm thu nhập từ công nghệ này.

Chỉ tay về hệ thống máy phát điện sinh học, ông Thảo bảo, nhờ có công nghệ máy phát điện chạy

hàng tại được những hộ gia đình

Nhiều trang trại dùng máy ép phân

Theo BQL Dự án LCASP tỉnh Nam Định, hiện nay trên địa bàn tỉnh đã có 11 trang trại chăn nuôi lợn sử dụng công nghệ máy ép phân và máy phát điện sinh học để giảm thiểu ô nhiễm môi trường. Trong đó, có 9 trang trại nằm trong Dự án LCASP. Theo đánh giá của cơ quan chuyên môn, hệ thống máy móc tại các trang trại hoạt động ổn định. **MC**

LIÊN KẾT XUẤT KHẨU TRÁI CÂY VÀO THỊ TRƯỜNG KHÓ TÍNH

➤ Mới thành lập và hoạt động chưa lâu, nhưng Vina T&T đã trở thành một doanh nghiệp xuất khẩu trái cây hàng đầu vào các thị trường khó tính như Mỹ, Canada... nhờ sớm đi vào liên kết với nông dân để hình thành các vùng nguyên liệu.

Cty TNHH Thương mại Dịch vụ Xuất nhập khẩu Vina T&T được ra đời vào năm 2014 với mục đích tham gia vào thị trường xuất khẩu trái cây. Theo ông Nguyễn Đình Tùng, TGĐ Vina T&T, sau khi mới thành lập, công ty thu mua trái cây để xuất khẩu thông qua thương lái. Nhưng cách làm này sớm bộc lộ ra những bất ổn, bấp bênh nhất là về mặt giá cả. Bởi có những lần, sau khi tham khảo giá trong nước, Vina T&T đã chốt giá bán với nhà nhập khẩu nước ngoài, nhưng ngay sau đó, giá trong nước bỗng tăng liên tục, khiến cho lô hàng xuất khẩu đó không còn lợi nhuận.

Vi vậy, năm 2016, Vina T&T quyết định bắt tay với nông dân trồng nhãn ở cù lao An Hòa (Châu Thành, Đồng Tháp) để xây dựng vùng nhãn nguyên liệu. Đây là vùng trồng nhãn lớn của tỉnh Đồng Tháp, có điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển cây nhãn, nông dân đã có nhiều kinh nghiệm canh tác ra trái nhãn có chất lượng tốt. Vấn đề là tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết để trái nhãn đáp ứng được yêu cầu xuất khẩu vào các thị trường khó tính. Nhiều hộ trồng nhãn đã có tư tưởng tiến bộ, không muốn làm ăn nhỏ lẻ, tự phát nữa mà mong muốn có sự liên kết với doanh nghiệp nhằm đảm bảo đầu ra ổn định với giá bán tốt hơn.



Vùng thanh long nguyên liệu của Vina T&T

Cùng có mong muốn liên kết, nên Vina T&T đã ký được hợp đồng với nhiều hộ nông dân, xây dựng vùng nhãn nguyên liệu trên diện tích 76ha ở cù lao An Hòa, với giá thu mua cho nông dân được xây dựng ở mức ổn định và cao hơn so với giá thị trường. Nhờ mối liên kết đó, nhiều hộ trồng nhãn ở cù lao An Hòa đã không còn phải lo lắng về đầu ra, còn Vina T&T có được nguồn nhãn nguyên liệu

ổn định, đảm bảo tiêu chuẩn xuất khẩu vào các thị trường khó tính.

Sau thành công của vùng nhãn nguyên liệu ở cù lao An Hòa, Vina T&T lần lượt mở mang thêm những vùng nguyên liệu khác, như vùng chôm chôm ở Chợ Lách (Bến Tre), vùng xoài nguyên liệu ở Vĩnh Long, vú sữa ở Sóc Trăng, thanh long ở Tiền Giang ... Ở các vùng nguyên liệu, Vina T&T đều ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm theo khả năng xuất khẩu của công ty với các HTX trên địa bàn, với giá ổn định và cao hơn thị trường. Chẳng hạn, tại vùng vú sữa nguyên liệu ở Kế Sách (Sóc Trăng), có những thời điểm giá vú sữa trên thị trường giảm xuống còn 11.000 - 12.000 đ/kg, nhưng Vina T&T vẫn giữ giá thu mua cho các hộ nông dân liên kết ở mức giá 36.000 đ/kg.

Ở khâu vật tư đầu vào, Vina T&T liên kết với một doanh nghiệp cung ứng phân bón hữu cơ chất lượng tốt cho nông dân. Còn ở khâu canh tác, Vina T&T "nhờ" Viện Nghiên cứu Cây ăn quả Miền Nam, Viện KHKTNN Miền Nam, quản lý, tư vấn cho bà con cách trồng, chăm sóc trái cây theo các tiêu chuẩn an toàn đáp ứng yêu cầu xuất khẩu. Vina T&T còn liên kết với Trường Cán bộ Quản lý NN-PTNT 2 đào tạo cán bộ cho các HTX nông nghiệp liên kết với công ty. Gần đây, để đảm bảo truy xuất nguồn gốc, Vina T&T còn phối hợp với một công ty đặt camera truy xuất nguồn gốc ngay tại các vườn cây ăn trái.

THANH SON - NGUYỄN THÙY

“ Với mô hình liên kết như trên, các vùng nguyên liệu của Vina T&T đều hoạt động ổn định, có hiệu quả cho tất cả các bên tham gia. Nhờ vậy, quy mô ở các vùng nguyên liệu đều có xu hướng mở rộng. Như ở vùng nhãn trên cù lao An Hòa, đến nay, diện tích liên kết giữa Vina T&T và nông dân đã tăng lên trên 90. Tổng cộng, Vina T&T hiện đã xây dựng được khoảng 500ha vùng nguyên liệu, với các loại trái cây như nhãn, thanh long, dưa, xoài, vú sữa ... Trong thời gian tới, Vina T&T sẽ tiếp tục mở rộng vùng nguyên liệu trái cây ở Vĩnh Long, Đồng Tháp...